

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện khoá XIV.

Căn cứ Thông báo số 12/TB-TTHĐND, ngày 25/10/2014 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 9 HĐND huyện Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn năm 2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2024

1. Kết quả xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình:

- Xác định thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động chỉ đạo thực hiện nghiêm việc phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về giảm nghèo bền vững đến các cấp, các ngành và Nhân dân trên địa bàn huyện¹.

- Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024², đồng thời giao chỉ tiêu thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo cho từng xã, thị trấn để làm cơ sở triển khai thực hiện³.

¹ Nghị quyết số 24/2021/QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

² Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô.

³ Quyết định số 44/KH-UBND, ngày 19/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024.

- Đồng thời, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện đầy đủ các dự án, tiểu dự án của Chương trình, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị và địa phương, tăng cường vai trò tham gia của các hội, đoàn thể trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, đảm bảo sự vào cuộc quyết liệt, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và đề ra giải pháp thực hiện, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 giảm 3,5% (Theo Nghị quyết số 42/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của HĐND huyện).

2. Kết quả phân bổ, sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình:

a) Tình hình huy động, phân bổ vốn thực hiện Chương trình: Theo Quyết định số 733/QĐ-UBND, ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân huyện giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện là 10.258 triệu đồng (vốn sự nghiệp) để thực hiện các Dự án, tiểu dự án của Chương trình⁴.

b) Giải ngân năm 2024:

- Tổng kinh phí Chương trình MTQG giai đoạn 2022 - 2024: 21.821 triệu đồng, trong đó: Kinh phí giao năm 2022: 3.424 triệu đồng; Kinh phí năm giao 2023: 8.139 triệu đồng; Kinh phí năm 2024 được giao: 10.258 triệu đồng.

- Tiến độ giải ngân chương trình: Đến 30/10/2024, các cơ quan, đơn vị các xã, thị trấn thực hiện giải ngân với tổng kinh phí 10.491,50 triệu đồng, đạt 48,07% tổng vốn giao giai đoạn 2022-2024, cụ thể: Kinh phí giao năm 2022 giải ngân: 2.124,518 triệu đồng; Kinh phí giao năm 2023 giải ngân: 4.748 triệu đồng; Kinh phí giao năm 2024 giải ngân: 3.618,985 triệu đồng.

II. Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình năm 2024

1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo: Địa bàn huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng nội dung Dự án.

2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện thống nhất định hướng thực hiện các dự án, tiểu dự án hỗ trợ sản xuất nông nghiệp năm 2024⁵ gắn với Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021 –2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện⁶. Trên cơ sở đó, các xã, thị trấn xác định được nội dung thực hiện, đối tượng tham gia theo quy định. Đến nay, huyện phê duyệt 09 Dự án trồng cây cao su của cộng đồng dân cư tại các xã, thị trấn với 196 hộ tham gia (99 hộ nghèo ; 72 hộ cận nghèo; 25 hộ mới thoát nghèo), tổng kinh phí phê duyệt 6.408.351.000 đồng (ngân sách nhà nước 3.256.000.000 đồng; vốn đối ứng các

⁴ Theo Quyết định số: 722 /QĐ-UBND, ngày 18 / 12 /2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô

⁵ Công văn số 372/UBND- NNNT, ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶ Quyết định số 265/QĐ-UBND, ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về việc ban hành Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện Đắk Tô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

hộ dân tham gia 3.152.351.000 đồng⁷). Đến nay, các xã, thị trấn đã giải ngân 3.177,182 triệu đồng.

3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

a) Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp:

Huyện Đắk Tô đã phê duyệt triển khai 09 dự án hỗ trợ cho cộng đồng trồng cỏ và chăn nuôi bò sinh sản tại 09/09 xã, thị trấn với 54 hộ được hỗ trợ (trong đó có: 32 hộ nghèo, 16 hộ cận nghèo, 06 hộ mới thoát nghèo), tổng kinh phí phê duyệt 2.336.598.000 đồng (ngân sách nhà nước 1.380.000.000 đồng; vốn đối ứng các hộ dân tham gia 956.598.000 đồng⁸). Đến nay, các xã, thị trấn đã giải ngân 268,754 triệu đồng.

b) Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng:

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 164/KH-UBND, ngày 03/11/2023 để chỉ đạo thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Thống nhất chủ trương nội dung thực hiện “Cải thiện dinh dưỡng” cho cơ quan, đơn, địa phương triển khai thực hiện.

- Phòng Y tế huyện tổ chức truyền thông với nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” năm 2024 trên địa bàn xã: xã Văn Lem, xã Đắk Rơ Nga, xã Ngọc Tú, xã Đắk Trăm và xã Pô Kô với hơn 1.142 người tham dự⁹; Thực hiện in và cấp phát 10 băng rôn tuyên truyền các nội dung về hưởng ứng Ngày Vi chất dinh dưỡng (Ngày 01-02/6/2024), Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ (Ngày 01 - 07/8/2024). Thông qua các hoạt động truyền thông, giúp các bà mẹ đang mang thai, bà mẹ đang chăm sóc trẻ từ 0 – 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được nâng cao kiến thức về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ và chăm sóc dinh dưỡng cho con, lựa chọn thực phẩm tại địa phương, chăm sóc thai nghén làm mẹ an toàn, các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm tại địa phương. Đồng thời, khuyến khích động viên, giúp đỡ họ có cách thực hành đúng trong chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ tại gia đình, góp phần thay đổi những tập quán thói quen, các hành vi liên quan đến dinh dưỡng, từng bước cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho người dân.

- Một số địa phương đã triển khai trang bị cho Trạm y tế tại địa phương bộ Cân có thước đo chiều cao, bộ Cân trẻ sơ sinh; tổ chức cân đo nhân trắc để đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em; thực hiện các đợt thực hành bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn¹⁰; Xây dựng Kế hoạch triển khai “Hoạt động can thiệp phòng, chống suy

⁷ Được quy đổi ra ngày công lao động.

⁸ Được quy đổi ra ngày công lao động.

⁹ Đối tượng tham dự: Phụ nữ mang thai; bà mẹ đang chăm sóc trẻ từ 0 – 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

¹⁰ Xã Diên Bình: Đã tổ chức cân đo nhân trắc cho 720 trẻ em và tổ chức 01 đợt thực hành bữa ăn dinh dưỡng cho 500 trẻ em từ 6 tháng tuổi đến dưới 16; Xã Đắk Rơ Nga tổ chức cân đo nhân trắc cho 390 trẻ em; Xã Kon Đào tổ chức cân đo nhân trắc cho 888 trẻ em; Xã Pô Kô tổ chức cân đo nhân trắc cho 270 trẻ em; Các địa phương khác đang triển khai thực hiện.

đinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0-16 tuổi¹¹”.

- Kết quả giải ngân Tiểu dự án: Đến nay, thực hiện giải ngân 171,594 triệu đồng.

4. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững:

a) Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND, ngày 02/04/2024 triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động năm 2024 trên địa bàn huyện (theo đó: số lao động được đào tạo nghề trong năm là 410 lao động; lao động thuộc CTMTQG Giảm nghèo bền vững là 100 và CTMTQG phát triển kinh tế -XH vùng đồng bào DTTS&MN là 310).

- Đến nay, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện tổ chức tuyển sinh và mở lớp và đào tạo nghề được 14 lớp với 413 học viên đăng ký theo học; tốt nghiệp 8 lớp với 208 học viên và các lớp còn lại vẫn đang tiếp tục đào tạo và tuyển sinh theo kế hoạch. Trong đó: lao động đăng ký tham gia học nghề thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững là 75 lao động. Ước thực hiện đến 31/12/2024: Hoàn thành 100% chỉ tiêu đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn huyện.

b) Tiểu dự án 2. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Địa bàn huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng nội dung Dự án.

c) Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững: Các xã, thị trấn đã triển khai Tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06/CP của Chính phủ¹² và triển khai thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú. Kết quả, có 156 lao động được cập nhật thông tin, nâng số lao động được thu thập thông tin và cập nhật đến thời điểm hiện 31.336 lao động. Đồng thời, dự kiến tháng 12/2024 xây dựng Kế hoạch tổ chức Phiên giao dịch việc làm và tổ chức tuyên truyền tư vấn hỗ trợ thông tin việc làm tại xã và các trường học trên địa bàn huyện.

2.5. Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo: Địa bàn huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng nội dung Dự án.

6. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin:

a) Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin: Để đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiểu dự án giảm nghèo về thông tin, Huyện thống nhất tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất cho đài truyền thanh xã, trong đó, giao cho Phòng Văn hóa và

¹¹ Xã Diên Bình, xã Ngọc Tú, xã Tân Cảnh: triển khai hoạt động: “Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ từ 06-59 tháng tuổi suy dinh dưỡng thấp còi; Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em từ 5 tuổi đến 16 tuổi bị suy dinh dưỡng; Bổ sung vi chất sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt”.

¹² Văn bản số 365/UBND ngày 31/5/2023 về việc triển khai nội dung tiểu dự án gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Đề án 06 của Chính phủ.

Thông tin huyện triển khai thực hiện nội dung: Mở rộng hệ thống loa ứng dụng công nghệ thông tin -viễn thông đối với các thôn trên địa bàn xã Ngọc Tú để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã; Thay thế cụm loa không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin -viễn thông tại xã Văn Lem. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã Đăk Trăm triển khai trang bị cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông từ nguồn vốn của Chương trình và ngân sách địa phương để đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của Nhân dân. Đến nay, các cơ quan, đơn vị giao nguồn vốn đã giải ngân: 9,2 triệu đồng.

b) Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều: Thực hiện nhiều hoạt động truyền thông thiết thực, phù hợp với tình hình của địa phương, thông qua các phương tiện thông tin truyền thông và thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, các cuộc họp thôn đã tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, nội dung công tác giảm nghèo đến tất cả nhân dân sinh sống trên địa bàn các xã, thôn trên địa bàn huyện, góp phần nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số về ý chí tự lực vươn lên phát triển kinh tế và tiến đến thoát nghèo bền vững. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện đã thực hiện nhiều hoạt động truyền thông thiết thực, phù hợp với tình hình của địa phương, thông qua các phương tiện thông tin truyền thông và thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, các cuộc họp thôn đã tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, nội dung cuộc vận động đến tất cả nhân dân đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn các xã, thôn, góp phần nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số về ý chí tự lực vươn lên phát triển kinh tế và tiến đến thoát nghèo bền vững. Đến tháng 11/2024, tổ chức 12 cuộc tuyên truyền về các chính sách giảm nghèo với hơn 938 lượt người tham dự.

7. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình:

a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình:

- Huyện đã chỉ đạo tổ chức các lớp tập huấn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình cho hơn 150 lượt cán bộ, công chức cấp xã và các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện nhằm trang bị kiến thức tổng hợp cho đội ngũ rà soát viên phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Thành lập 02 Đoàn công tác tham quan, học tập kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình. Trên nguồn vốn giao hiện nay hầu hết các xã, thị trấn tổ chức cho các Thành viên Ban chỉ đạo Chương trình MTQG đi học tập kinh nghiệm về công tác giảm nghèo trong và ngoài tỉnh.

b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá: Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện¹³. Qua kiểm tra, giám sát, đánh giá đã nắm bắt được tình hình triển khai thực hiện chương trình giảm

¹³ Kế hoạch số 85/KH-UBND, ngày 13/05/2024 của Ủy ban nhân dân huyện; Quyết định 212/QĐ-UBND, ngày 23/05/2024 của UBND huyện thành lập Đoàn giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện.

nghèo ở địa phương; mức độ bao phủ của chính sách đến với người nghèo, những khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị, đề xuất thông qua ý kiến đóng góp của người nghèo để giải quyết chính sách kịp thời. Đồng thời, góp phần vào việc tuyên truyền phổ biến các chính sách, dự án đến với người dân, đặc biệt là người nghèo. Đặc biệt, giải thích rõ chính sách chỉ hỗ trợ một phần để động viên, giúp hộ nghèo phát triển sản xuất tăng thu nhập để thoát nghèo; Chủ trương vẫn dựa vào nội lực của hộ nghèo là chính, tránh sự trông chờ, ỷ lại vào nội dung hỗ trợ của các chính sách.

III. Kết quả thực hiện mục tiêu của Chương trình

- Trong năm 2024, theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo chung: 3,5%.

- Theo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024 trên địa bàn huyện: Tổng số hộ dân cư tại thời rà soát: 13.306 hộ với 55.510 nhân khẩu. Tổng số hộ nghèo trên địa bàn huyện: 896 hộ, chiếm 6,73% so với tổng số hộ dân toàn huyện (*giảm 2,03% so với cuối năm 2023, chưa đạt được chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo Hội đồng nhân dân huyện giao*). Tổng số hộ cận nghèo trên địa bàn huyện: 739 hộ, chiếm 5,55% so với tổng số hộ dân toàn huyện (*giảm 0,41% so với cuối năm 2023*).

Hiện nay, các cấp, ngành đang triển khai rà soát, phúc tra hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 25/9/2024 về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và hộ có mức sống trung bình không thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp năm 2024, dự kiến sẽ hoàn thành trước 05/12/2024.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt đạt được:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 được tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự phối hợp tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đem lại những kết quả đáng ghi nhận, đặc biệt là trong việc triển khai thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được xem là hướng đi đúng, trúng mục tiêu chương trình và mong muốn của Nhân dân.

- Các chính sách từ chương trình giảm nghèo đã có sự tác động làm chuyển biến nhận thức, hành động của hộ nghèo, việc triển khai các dự án hỗ trợ trong cộng đồng đã giúp người nghèo có việc làm, có tư liệu để phát triển sản xuất, tạo thu nhập ổn định, cải thiện dần điều kiện sống và có thể tiến đến thoát nghèo. Phần lớn hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi được tạo điều kiện cho tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đã thấy được sự quan tâm giúp đỡ của nhà nước đối với bản thân, gia đình mình nên luôn tự phấn đấu vươn lên, cố gắng vượt qua khó khăn, chăm lo sản xuất, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, sự giúp đỡ của cộng đồng.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác phối hợp giữa cơ quan chủ quản Chương trình với các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương có lúc, có nơi chưa kịp thời.
- Công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo của cơ quan chủ quản Chương trình còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện một số nội dung Chương trình. Tiến độ giải ngân nguồn vốn.
- Tiến độ giải ngân thực hiện Chương trình còn chậm.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Một số hộ nghèo chưa có ý thức tự vươn lên trong cuộc sống, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, không tập trung lao động, tăng gia sản xuất để đảm bảo kinh tế hộ gia đình, tiến đến thoát nghèo nên việc tuyên truyền, vận động nhóm hộ này tham gia vào các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất gặp nhiều khó khăn.
- Kiến thức, kỹ thuật, nguồn lực của các hộ dân tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất còn thấp nên gặp khó khăn trong việc đầu tư đối ứng và thực hiện khi tham gia các dự án.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình ở một số địa phương có lúc, có nơi chưa có sự quan tâm đúng mức, vai trò của một số thành viên Ban Chỉ đạo các cấp chưa được phát huy, trách nhiệm chưa cao, quá trình thực hiện phối hợp còn thiếu đồng bộ.
- Công tác tham mưu, đề xuất của cơ quan Thường trực Chương trình chưa kịp thời, nhất là đề xuất giải pháp, triển khai hướng dẫn thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo.
- Quá trình xác định nội dung thực hiện Tiểu dự án, Dự án của một số địa phương chưa sát nên quá trình thực hiện phải đề nghị bổ sung thêm nội dung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

V. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2025

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; sự phối hợp của Mặt trận và các hội đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện công tác giảm nghèo, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là việc làm thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường của các hộ nghèo, cận nghèo chăm lo phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm, trong đó đề ra mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện trên 3%.

2. Tuyên truyền, vận động nhân dân, nhất là các hộ nghèo, hộ cận nghèo chăm lo sản xuất, phát triển kinh tế, tham gia các mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tự lực, tự cường để vươn lên thoát nghèo, không ỷ lại, trông chờ

vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Đồng thời, phát triển mạnh các ngành nghề phi nông nghiệp, tránh sự rủi ro trong đầu tư vốn sản xuất nông nghiệp.

3. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, chương trình giảm nghèo, các chính sách ưu đãi tạo điều kiện cho người nghèo vay vốn phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để hỗ trợ người nghèo; hỗ trợ hiệu quả việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên các dịch vụ gắn với tiêu chí đa chiều như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường, việc làm, thông tin truyền thông... Phát huy nội lực để đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu như giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế..., rà soát bố trí đất sản xuất cho người dân thiếu đất sản xuất để tạo việc làm ổn định.

4. Đề xuất chính sách cần thay đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo hướng tập trung, gọn đầu mối, giảm bớt số lượng văn bản, tránh chồng chéo và dàn trải nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện; hoàn thiện cơ chế điều hành, phân công đầu mối chịu trách nhiệm, phân cấp nhiệm vụ và quyền hạn cho địa phương; cải cách thủ tục hành chính để người dân, cộng đồng tham gia và tiếp cận chính sách giảm nghèo.

5. Phát huy vai trò và trách nhiệm của Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp huyện, cấp xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn; thực hiện chặt chẽ việc rà soát, bình xét hộ nghèo. Chú trọng công tác đào, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác giảm nghèo cấp huyện và xã.

6. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo, các đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm có liên quan đến việc hỗ trợ chế độ, chính sách cho người nghèo. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương tốt, việc tốt có thành tích xuất sắc trong công tác xóa đói giảm nghèo.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-TB&XH tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, PLĐT BXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Sa Phương